



BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN LUẬT

THÁNG 10/2022



1

- [Nghị định 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ sửa đổi một số điều của NĐ 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật QLT](#)

2

- [Công văn số 2812/CTBDI-TTHT ngày 28/09/2022 của Cục Thuế tỉnh Bình Định hướng dẫn kê khai thuế TNDN và bù trừ nghĩa vụ NSNN](#)

3

- [Công văn số 7589/CTTPHCM-TTHT ngày 30/06/2022 của Cục thuế TP. Hồ Chí Minh hướng dẫn xuất hóa đơn cho nghiệp vụ hoàn trả hàng hóa](#)

4

- [Thông tư 12/2022/TT-NHNN ngày 30/09/2022 của NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của Doanh nghiệp](#)

5

- [Công văn số 3301/CTHPH-TTHT ngày 17/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng hướng dẫn chính sách thuế TNCN đối với chi phí cử NLĐ nước ngoài sang Việt Nam công tác](#)

6

- [Công văn số 49535/CTHN-TTHT ngày 13/10/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh, thay thế](#)

7

- [Công văn số 3300/CTHPH-TTHT ngày 17/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng hướng dẫn về chính sách thuế TNCN đối với quà tết, tiền vận chuyển đồ cá nhân](#)

8

- [Công văn số 49303/CTHN-TTHT ngày 12/10/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn chính sách thuế GTGT và TNDN đối với chi phí làm thi thực cho NLĐ nước ngoài](#)



NĐ 91/2022/NĐ-CP sửa đổi một số điều của NĐ 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật QLT

Nghị định 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ

1. Bổ sung quy định trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ:

Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế, thời hạn cơ quan quản lý thuế giải quyết hồ sơ, thời hạn hiệu lực của quyết định cưỡng chế **trùng với ngày nghỉ** theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là **ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó**.

2. Bổ sung quy định trường hợp không phải nộp hồ sơ khai thuế TNCN:

Trường hợp người khai thuế TNCN là tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc trường hợp khai thuế TNCN theo tháng, quý mà trong tháng, quý đó **không phát sinh việc khấu trừ thuế TNCN** của đối tượng nhận thu nhập.



NĐ 91/2022/NĐ-CP sửa đổi một số điều của NĐ 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật QLT (tiếp theo)

Nghị định 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ

3. Sửa đổi quy định tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

Tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 04 quý thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế TNDN quý 04 đến ngày liền kề trước ngày nộp số thuế còn thiếu vào NSNN.

Quy định sửa đổi về mức tạm nộp được áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2021 như sau:

Tính đến ngày nghị định này có hiệu lực (30/10/2022), trường hợp NNT có số thuế tạm nộp 03 quý đầu kỳ tính thuế năm 2021 không thấp hơn 75% số phải nộp theo quyết toán năm, thì không áp dụng quy định tỷ lệ tạm nộp 04 quý tại Nghị định này;

Trường hợp NNT có số thuế tạm nộp 03 quý đầu kỳ tính thuế năm 2021 thấp hơn 75% số phải nộp theo năm quyết toán, thì được áp dụng tỷ lệ tạm nộp 04 quý quy định tại Nghị định này.



NĐ 91/2022/NĐ-CP sửa đổi một số điều của NĐ 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật QLT (tiếp theo)

Nghị định 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ

3. Sửa đổi quy định tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (tiếp theo)

Trường hợp doanh nghiệp đã bị cơ quan thanh tra, kiểm tra thuế tính tiền chậm nộp do số thuế tạm nộp 03 quý đầu thấp hơn 75% quyết toán và khi áp dụng lại theo tỷ lệ tạm nộp 04 quý không thấp hơn 80% quyết toán làm giảm số tiền chậm nộp thì được nộp **Mẫu số 01/GTCN** tại phụ lục ban hành kèm Nghị định này để yêu cầu cơ quan thuế tính giảm tiền chậm nộp.

Bên cạnh đó, Nghị định đồng thời sửa đổi, bổ sung quy định trách nhiệm của chủ sở hữu sàn TMĐT trong việc cung cấp cho CQT biết thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có mua bán trên sàn; Việc nộp hồ sơ khai thuế BVMT đối với than khai thác và thu nội địa; Về thời điểm tổ chức khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân nhận cổ tức, nhận thưởng bằng chứng khoán; Sửa đổi Thông báo ngừng sử dụng hóa đơn Mẫu số 04-1/CC ban hành kèm Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

Nghị định có hiệu lực từ ngày **30/10/2022**.



Hướng dẫn kê khai thuế TNDN và bù trừ nghĩa vụ NSNN

Công văn số 2812/CTBDI-TTHT ngày 28/09/2022 của Cục Thuế tỉnh Bình Định

Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại tỉnh Long An, có chi nhánh tại tỉnh Bình Định là cơ sở sản xuất kinh doanh hạch toán phụ thuộc đóng trên địa bàn khác tỉnh, thành phố với trụ sở chính, có thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì:

1. Về kê khai quyết toán thuế TNDN của Chi nhánh:

Thực hiện kê khai riêng đối với thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN của Chi nhánh Bình Định theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ và điểm c2 khoản 3 Điều 17 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

2. Về bù trừ nghĩa vụ thuế:

Theo điểm a.1, a.2 khoản 1 Điều 25 Thông tư 80/2021/TT-BTC, trường hợp số tiền thuế TNDN nộp thừa tại tỉnh Bình Định không được bù trừ với số thuế TNDN nộp thiếu tại tỉnh Long An vì khác địa bàn thu ngân sách.

Trường hợp đơn vị kê khai bổ sung quyết toán thuế TNDN, điều chỉnh lại thuế phải nộp do phân bổ lại thì phải nộp tiền chậm nộp phát sinh đối với số tiền thuế phải nộp tăng thêm nếu điều chỉnh tăng thuế phân bổ tại Chi nhánh.



Hướng dẫn xuất hóa đơn cho nghiệp vụ hoàn trả hàng hóa

Công văn số 7589/CTTPHCM-TTHT ngày 30/06/2022 của Cục thuế TP. Hồ Chí Minh

Trường hợp Công ty và Nhà cung cấp của Công ty áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Thông tư số 78/2021/TT-BTC, Công ty mua hàng của Nhà cung cấp và phát sinh nghiệp vụ kinh tế **hoàn trả một phần hàng đã mua** của Nhà cung cấp thì: Công ty thực hiện lập hóa đơn điện tử giao cho Nhà cung cấp: Trên hóa đơn ghi số lượng hàng hóa trả lại, thuế suất trả lại và tiền thuế GTGT (số dương).

Căn cứ hóa đơn trả lại hàng hóa, Công ty và Nhà cung cấp thực hiện kê khai điều chỉnh giảm doanh thu thuế GTGT đầu ra, đầu vào theo pháp luật về thuế GTGT.



Quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của Doanh nghiệp

Thông tư 12/2022/TT-NHNN ngày 30/09/2022 của NHNN

Theo đó, một trong những thay đổi đáng chú ý của Thông tư này là bên đi vay **phải báo cáo khoản vay nước ngoài hàng tháng** thay vì hàng quý như trước đây, cụ thể:

Chế độ báo cáo đối với bên đi vay: Định kỳ hàng tháng, **chậm nhất vào ngày 05 của tháng tiếp theo kỳ báo cáo**, bên đi vay phải báo cáo trực tuyến tình hình thực hiện các khoản vay ngắn, trung và dài hạn tại Trang điện tử. Trường hợp Trang điện tử gặp lỗi kỹ thuật không thể gửi được báo cáo, bên đi vay gửi báo cáo bằng văn bản theo mẫu tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này.

Thông tư 12/2022/TT-NHNN sẽ có hiệu lực từ ngày **15/11/2022**. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, các văn bản sau đây hết hiệu lực: Thông tư 03/2016/TT-NHNN, Thông tư 05/2016/TT-NHNN, Thông tư 05/2017/TT-NHNN.



Chính sách thuế TNCN đối với chi phí cử NLD nước ngoài sang Việt Nam công tác

Công văn số 3301/CTHPH-TTHT ngày 17/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng

Trường hợp Công ty có người lao động (NLD) là chuyên gia nước ngoài thực hiện quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty từ văn phòng của Công ty mẹ tại Nhật Bản. Định kỳ Công ty sẽ cử NLD sang công tác tại Việt Nam, theo đó phát sinh các khoản chi phí như tiền vé máy bay khứ hồi, tiền khách sạn trong thời gian công tác tại Việt Nam, Cục thuế hướng dẫn chính sách thuế TNCN đối với những khoản chi phí này như sau:

- Nếu các khoản chi phí nói trên đủ điều kiện được xác định là công tác phí và mức chi phù hợp theo chính sách và các quy định về đi công tác của Công ty thì **không tính** vào TNCT TNCN.
- Nếu những khoản chi phí nói trên không phải là khoản công tác phí hoặc là khoản công tác phí nhưng vượt mức quy định về công tác phí của Công ty thì **phải tính** vào TNCT TNCN.



Hướng dẫn kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh, thay thế

Công văn số 49535/CTHN-TTHT ngày 13/10/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội

Trường hợp Công ty có phát sinh hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 19 tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ thì Công ty **thực hiện kê khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai sót** theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.



Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN đối với quà tết, tiền vận chuyển đồ cá nhân

Công văn số 3300/CTHPH-TTHT ngày 17/10/2022 của Cục Thuế TP Hải Phòng

1. Trường hợp Công ty mua quà tết âm lịch cho NLD vào tháng 12 và tặng cho nhân viên vào ngày 25/01 của năm sau thì đây là khoản lợi ích mà NLD được hưởng nên khoản quà tặng này **được tính** vào TNCT khi tính thuế TNCN, kỳ tính thuế là tháng 1, khi NLD nhận quà tặng.
2. Công ty chi trả tiền vận chuyển đồ cá nhân của chuyên gia đã kết thúc hợp đồng về nước, chi phí này được công ty vận chuyển phát hành hóa đơn sau thời điểm chuyên gia kết thúc hợp đồng thì đây là khoản chi phục vụ cho cá nhân nên **thuộc diện tính** vào TNCT TNCN của chuyên gia.
3. Người lao động của Công ty là chuyên gia nước ngoài kết thúc hợp đồng và về nước vào ngày 30/11. Tháng 11, Công ty thanh toán 2 lần tiền lương, 1 lần thanh toán tiền lương tháng 10 vào ngày 5/11, 1 lần thanh toán tiền lương tháng 11 vào ngày 29/11 cho chuyên gia. Người lao động trực tiếp khai quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế hoặc ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế TNCN trước khi xuất cảnh trong đó: kỳ quyết toán thuế từ 01/01/2022 đến ngày 30/11/2022, TNCT TNCN là **toàn bộ thu nhập được chi trả từ tháng 1/2022 đến tháng 11/2022.**



Chính sách thuế GTGT và TNDN với chi phí làm thị thực cho NLĐ nước ngoài

Công văn số 49303/CTHN-TTHT ngày 12/10/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội

Về thuế TNDN: Trường hợp Công ty chi tiền dịch vụ hỗ trợ cho NLĐ nước ngoài gia hạn, làm mới thị thực (visa) để đủ điều kiện làm việc tại Việt Nam, và nếu khoản chi này mang tính chất phúc lợi cho người lao động thì **được tính** vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu tổng chi có tính chất phúc lợi không quá 01 tháng lương bình quân thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 25/2018/TT-BTC và đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015.

Về thuế GTGT: Trường hợp Công ty có phát sinh thuế GTGT đầu vào để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì **được khấu trừ** toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 và thực hiện đúng theo nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp	CTLD	Công ty liên doanh
TNCN	Thuế thu nhập cá nhân	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
GTGT	Thuế GTGT	UBND	Ủy ban Nhân dân
TNT	Thuế nhà thầu	BTC	Bộ Tài Chính
TSCĐ	Tài sản cố định	BCT	Bộ Công Thương
TCT	Tổng Cục Thuế	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
DNCX	Doanh nghiệp chế xuất	BKHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
KCX	Khu chế xuất	CV	Công văn
SDĐNN	Sử dụng đất nông nghiệp	NHNN	Ngân hàng Nhà nước
KCN	Khu công nghiệp	NTNN	Nhà thầu nước ngoài





THANK YOU




Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh

 Tầng 14, Tòa nhà TNR, 180 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

 (028) 3821 0375

 (028) 3821 0376


 info@vinabookkeeping.com

 www.vinabookkeeping.com/




Văn phòng Hà Nội

 1204, Tầng 12, Tòa nhà văn phòng Indochina Plaza Hanoi, 214 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

 (024) 3795 4295
hoặc (024) 3795 4296

 (024) 3795 4293

 info@vinabookkeeping.com

 www.vinabookkeeping.com/

- **CÔNG TY TNHH KẾ TOÁN VINA (VINA BOOKKEEPING)** là một Công ty tư vấn cấp trung tại Việt Nam, chuyên cung cấp các dịch vụ kế toán, thuế, tư vấn và dịch vụ cho thuê nhân sự. Chúng tôi cam kết thực thi sứ mệnh Chất lượng dịch vụ là trên hết (Quality First) và tinh thần Phục vụ tận tâm (Omotenashi) xuyên suốt.
- Năm 2018, 2019 **VINA BOOKKEEPING** vinh dự được Bộ Tài chính Việt Nam xếp hạng thuộc top 10 Công ty kế toán lớn nhất Việt Nam.
- Hiện tại, chúng tôi có văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội với tổng số nhân viên hơn 45 người (trong đó có 9 người có giấy phép hành nghề kế toán do Bộ Tài chính cấp và 13 người có giấy phép hành nghề đại lý thuế do Tổng cục Thuế cấp).
- Khách hàng chính của chúng tôi là các doanh nghiệp Nhật Bản và FDI tại Việt Nam, bao gồm cả các khách hàng có công ty mẹ được niêm yết tại Nhật Bản.
- **CÔNG TY TNHH KẾ TOÁN VINA (VINA BOOKKEEPING)** là thành viên của **I-GLOCAL GROUP**.

© Bản quyền thuộc về **CÔNG TY TNHH KẾ TOÁN VINA**
Tất cả quyền được bảo lưu

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế hay những nội dung chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.